

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN PHƯỚC  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DS-ST  
Ngày 17 - 9 - 2021  
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài  
sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trà Thị Thanh Thẩm.  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Chi;

Bà Thái Thị Viết;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Võ Như Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2021 về: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Trường Ch, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*); sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn Hội Lâm, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự đều có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án:*

Ông Nguyễn Phi Á, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Hội Lâm, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

Bà Trần Thị S, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Trường Ch trình bày:

Ngày 05/02/2020 (âm lịch) ông Nguyễn Văn Kh (Nguyễn Phi Kh) trú tại: Thôn H, xã T cùng với con ruột của ông Kh là Nguyễn Phi Á có đến nhà mượn của ông số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Khi mượn tiền ông Kh có thể chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 693593 cấp cho hộ ông Nguyễn Phi Kh do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 18/5/1996 và viết một giấy nhận nợ. Ông Kh hứa vào ngày 28/12/2020 (âm lịch) sẽ trả cho ông số tiền nêu trên. Tuy nhiên đến hiện nay ông đã nhiều lần yêu cầu ông Kh trả nợ nhưng ông Kh không chịu trả. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước giải quyết buộc ông Kh và con trai ông là Nguyễn Phi Á phải trả cho ông số tiền đã mượn là 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Theo bản tự khai, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn Kh (Nguyễn Phi Kh) trình bày:

Ngày 05/02/2020 (âm lịch) ông và con trai của ông là anh Nguyễn Phi Á có đến nhà ông Lê Trường Ch, thôn 02, xã T để mượn tiền, ông đã viết giấy mượn tiền của ông Ch với số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) đồng thời đưa cho ông Ch một Giấy chứng nhận quyền sử dụng của gia đình để làm tin, nhưng thực chất ông Ch chỉ đưa cho ông mượn số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) còn 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) là tiền lãi ông phải trả cho ông Ch đến ngày 28/12/2020. Khoản nợ 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) là trách nhiệm của cá nhân ông chứ không liên quan gì đến ông Á và các thành viên trong gia đình ông. Ông thống nhất trả nợ cho ông Ch nhưng chỉ trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), còn khoản tiền lãi suất 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) ông Ch đòi là quá cao nên ông không thống nhất trả.

Theo bản tự khai ngày 22/6/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án bà Trần Thị S trình bày:

Thông qua bà Lê Thị T, là người cùng thôn nên bà và ông Ch biết ông Nguyễn Văn Kh (Nguyễn Phi Kh), biết ông Kh có diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thôn Hội Lâm, xã Tiên T cần bán nên vợ chồng bà muốn mua, ông Ch đã đưa cho ông Kh tổng số tiền qua hai lần mượn là 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng), ông Kh có viết giấy mượn tiền, tuy nhiên khi đến hạn trả bà và ông Ch nhiều lần đến nhà ông Kh nhưng ông Kh vẫn cố tình không chịu trả. Bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn Kh (Nguyễn Phi Kh) phải trả lại cho vợ chồng bà số tiền nêu trên.

Lời khai của người làm chứng, bà Lê Thị T thể hiện: Bà biết ông Nguyễn Văn Kh (Nguyễn Phi Kh) cần tiền nên muốn cầm cố quyền sử dụng đất đang ở tại thôn Hội Lâm, xã T nên bà đã giới thiệu cho ông Lê Trường Ch biết thông tin nêu trên. Giấy mượn tiền viết ngày 05/02/2020 âm lịch là do ông Ch nhờ bà viết hộ có sự chứng kiến của ông Ch và ông Kh, nội dung giấy mượn tiền được các bên đọc lại và cùng ký xác nhận, tại thời điểm ký vào giấy nhận tiền ngoài nội dung ông

Kh đã mượn của ông Ch số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) thì hai bên không nói nội dung liên quan đến lãi suất, bà có nhìn thấy ông Ch đưa cho ông Kh tại nhà của bà số tiền 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*) còn những lần khác thì bà hoàn toàn không biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục Tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Trường Ch về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*) buộc ông Kh phải trả cho ông Ch số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án bà Trần Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Phi Á đã được tổng đạt hợp lệ thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện đòi lại số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) của nguyên đơn ông Lê Trường Ch thì thấy: Theo nội dung đơn khởi kiện ban đầu, ông Lê Trường Ch yêu cầu ông Kh phải trả cho ông số tiền lãi suất trên số tiền gốc ông Kh đã mượn vào ngày 05/02/2020 âm lịch là 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*), tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Ch đã rút yêu cầu đối với số tiền lãi nêu trên, việc rút yêu cầu của ông Ch là tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu tính lãi suất của ông Lê Trường Ch.

Đối với số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) ông Ch yêu cầu ông Kh phải trả theo giấy mượn tiền các bên đã lập vào ngày 05/02/2020 âm lịch, xét thấy: Mặc dù nguyên đơn ông Lê Trường Ch yêu cầu ông Nguyễn Phi Á và ông Nguyễn Phi Kh (*Nguyễn Văn Kh*) cùng có trách nhiệm trả số tiền nêu trên cho ông, nhưng bị đơn ông Kh thừa nhận ông mới là người mượn tiền của ông Ch vì trong thời gian này ông đánh bạc lâm nợ nần, ông đã ký vào giấy mượn tiền với tư cách là người mượn, còn ông Nguyễn Phi Á chỉ là người chứng kiến việc giao tiền giữa ông và ông Ch, vì nếu ông Á không ký vào giấy mượn tiền thì ông Ch không thống nhất cho mượn. Nguyên đơn ông Ch cũng thừa nhận người chủ ý giao dịch mượn tiền với ông là ông

Nguyễn Phi Kh (*Nguyễn Văn Kh*) nên ông Kh đã ký vào giấy mượn tiền tại mục người mượn, còn ông Nguyễn Phi Á chỉ ký vào giấy mượn tiền do bà T viết với tư cách là con đẻ của ông Nguyễn Văn Kh. Lời khai của các bên đương sự phù hợp với lời khai của người làm chứng bà Lê Thị T bởi vì bà T xác nhận: Khi ông Ch nhờ bà viết hộ giấy mượn tiền theo nội dung do ông Ch và ông Kh đã thống nhất về nội dung, số tiền, thời gian mượn và thời gian ông Kh phải trả cho ông Ch có mặt ông Nguyễn Phi Á, tuy nhiên người trực tiếp nhận số tiền lần 01 mà bà nhìn thấy tại nhà của bà là ông Kh nhận 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*), ông Á chỉ chứng kiến với tư cách là con của ông Kh, sau khi viết giấy mượn tiền các bên đã tự nguyện ký vào mà không có ý kiến gì. Mặc dù, ông Ch khai có đưa số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) cho ông Nguyễn Phi Á nhận nhưng bị đơn ông Kh thừa nhận ông Á đã giao lại cho ông toàn bộ số tiền nêu trên nên ông là người chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc trả nợ cho ông Ch chứ anh Á không có liên quan gì.

Để có căn cứ xác định nghĩa vụ của ông Nguyễn Phi Á đối với khoản tiền nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã xác định tư cách tham gia tố tụng của ông Á và tổng đạt hợp lệ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên ông Nguyễn Phi Á không có mặt tại địa phương, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước không thu thập được lời khai từ ông Nguyễn Phi Á. Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án như: Giấy mượn tiền ngày 05/02/2020, lời khai của người làm chứng bà Lê Thị T, lời khai của bị đơn ông Nguyễn Văn Kh, Biên bản đối chất ngày 03/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước thì ông Nguyễn Phi Á không có liên quan gì đến số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) ông Kh mượn của ông Ch, vì vậy việc vắng mặt của ông Nguyễn Phi Á không có ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án.

Từ những phân tích, nhận định như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của ông nguyên đơn ông Lê Trường Ch, buộc ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*) phải trả cho ông Ch, bà S số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*). Đồng thời, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của Lê Trường Ch về việc buộc ông Nguyễn Phi Á cùng có trách nhiệm với ông Kh trả nợ cho ông Lê Trường Ch.

[2.2]. Bị đơn ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*) không thống nhất trả số tiền 275.000.000 đồng ( *Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) theo giấy nhận nợ ngày 05/02/2020, theo ông Kh ông chỉ thừa nhận trả cho ông Ch số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng y*) ông đã nhận thực tế từ ông Ch đưa 2 lần, còn số tiền 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*) là tiền lãi trên số tiền gốc 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) ông đã nhận. Tuy nhiên, ngoài giấy mượn tiền ngày 05/02/2020 âm lịch có chữ ký xác nhận của ông thì ông Kh không xuất trình được chứng cứ nào khác để chứng minh khoản tiền lãi suất, hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án ông Kh nhiều lần khai không thống nhất đối với số tiền ông Kh đã nhận từ ông Ch. Theo lời khai của người làm chứng bà Lê Thị T thì ngày 05/02/2020 âm lịch khi viết hộ giấy mượn tiền, ông Ch, ông Kh đều có mặt, đã đọc lại trước khi thống nhất ký, ngoài số tiền ông Kh thừa nhận tại giấy mượn tiền là 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu*

đồng) thì các bên không có nói gì đến tiền lãi suất. Lời khai của ông Ch, ông Kh đều thể hiện khi ký vào giấy mượn tiền các bên đã đọc lại nội dung, thống nhất ký vào trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc. Xét thấy, lời khai của ông Kh đối với khoản tiền lãi suất là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[2.3]. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án ông Kh và ông Ch đều thừa nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng ông Kh đưa cho ông Ch chỉ là căn cứ để hai bên làm tin, khi đến thời hạn ông Kh trả hết tiền cho ông Ch thì ông Kh lấy lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vì vậy, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Ủy ban nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam cấp cho hộ ông Nguyễn Phi Kh, ngày 18/5/1996 không liên quan gì đến nội dung mượn tiền của ông Kh đối với ông Ch.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*) phải chịu 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng y*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật và có đơn xin miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Đình chỉ yêu cầu giải quyết đối với khoản tiền lãi suất là 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng y*) của nguyên đơn ông Lê Trường Ch.

Chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Trường Ch về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*). Buộc ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Kh*) phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Trường Ch và bà Trần Thị S số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng y*) tiền nợ, theo giấy mượn tiền ngày 05/02/2020 âm lịch.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Lê Trường Ch có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Kh (*Nguyễn Phi Khanh*) được miễn 13.750.000 đồng (*Mười ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng y*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước hoàn trả lại cho ông Lê Trường Ch số tiền tạm ứng án phí ông Ch đã nộp là 8.250.000 đồng (*Tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng y*) theo Biên lai thu số 0004825, lập ngày 22/3/2021.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/9/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15

ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- Lưu hồ sơ + án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Trà Thị Thanh Thắm**